

Số: /CT-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

CHỈ THỊ

Về tăng cường công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động tại Việt Nam, xử lý vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh; Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 23/12/2019 về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Chỉ thị số 19). Quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 19 đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài (NNN) nhập cảnh, cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh, kịp thời phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến NNN, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, hợp tác quốc tế và đối ngoại của tỉnh.

Tuy nhiên, sau khi sáp nhập, sắp xếp các sở, ban, ngành cấp tỉnh và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chức năng, nhiệm vụ của một số sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã đã có sự thay đổi. UBND cấp xã đã được phân cấp thêm nhiều nhiệm vụ mới, trong đó có những nội dung mới về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước đối với NNN nhập cảnh cư trú, hoạt động trên địa bàn. Trong khi đó, đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ thực hiện công tác quản lý NNN nói riêng của UBND cấp xã còn mỏng, trình độ, kinh nghiệm đối với công tác này còn chưa tương xứng với yêu cầu đặt ra. Do đó, công tác quản lý Nhà nước đối với NNN nhập cảnh cư trú, hoạt động trong thời gian qua có nơi, có lúc còn chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương mở cửa của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện cho NNN nhập cảnh hoạt động tại Việt Nam (như cấp thị thực E-visa cho NNN mà không cần cơ quan bảo lãnh, nâng thời hạn tạm trú tối đa cho NNN lên 90 ngày...) và chính sách mở rộng hợp tác, kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế của tỉnh, trong những năm gần đây, số lượng NNN nhập cảnh cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh liên tục tăng qua từng năm (trung bình tăng hơn 20.000 lượt người nước ngoài/năm). Mặc dù cơ bản NNN cư trú, hoạt động tại Thanh Hóa chấp

hành các quy định của pháp luật Việt Nam, tuy nhiên thực tiễn trong thời gian qua đã phát sinh nhiều vụ việc vi phạm liên quan đến NNN như: NNN quá hạn tạm trú, vào khu vực cấm, hoạt động trái mục đích nhập cảnh, cơ sở lưu trú không khai báo lưu trú cho NNN... Đặc biệt là tình trạng NNN nhập cảnh trái phép vào địa bàn, NNN phạm tội hình sự... Qua đó gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với NNN nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu quản lý NNN trong tình hình mới, phục vụ hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường tập trung lực lượng, phương tiện, triển khai đồng bộ các biện pháp để tuyên truyền đến tất cả các thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư và mọi người dân, kể cả NNN đang cư trú, hoạt động tại địa phương nắm đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến NNN, trách nhiệm của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh, cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh; chủ động phòng, chống các loại tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến NNN, không để các tổ chức, cá nhân lợi dụng, tiếp tay cho NNN phạm tội, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện cấp giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú cho NNN (cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú, cấp giấy phép vào khu vực cấm...) theo đúng quy định của pháp luật; cấp định danh điện tử mức độ 2 cho NNN.

c) Chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội của các đối tượng NNN; kịp thời phát hiện, xử lý NNN vi phạm trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, nhất là người nhập cảnh bằng thị thực du lịch nhưng làm việc, lao động, đầu tư chui, cư trú trái phép... Điều tra, xử lý nhanh các vụ án có đối tượng vi phạm pháp luật là NNN.

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định yếu tố an ninh đối với các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài; cấp đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, giấy phép lao động, hành nghề luật sư, y dược, giáo dục... kiểm tra, xác minh tư cách pháp nhân, năng lực hoạt động thực tế của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thường xuyên bảo lãnh cho NNN nhập cảnh, cư trú, hoạt động tại tỉnh; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng “lách luật” để bảo lãnh cấp thị thực nhập cảnh cho NNN.

e) Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thực hiện hiệu quả

công tác phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trong việc mời, bảo lãnh NNN làm việc theo đúng quy định về quản lý xuất cảnh, nhập cảnh và quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

g) Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ để phục vụ công tác quản lý NNN. Phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường áp dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác quản lý NNN.

h) Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả Chỉ thị này. Tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị để báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

a) Chủ trì, tổ chức tuần tra, kiểm soát chặt chẽ việc nhập cảnh, xuất cảnh của NNN tại các cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường mòn, lối mở biên giới. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống xuất nhập cảnh trái phép; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý NNN vi phạm các quy định của pháp luật về đi lại, cư trú trong khu vực biên giới, cửa khẩu đường bộ, đường biển.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thẩm định các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới, vùng biển, cửa khẩu, cảng biển; phối hợp với lực lượng Công an, các đơn vị chức năng, chính quyền địa phương các cấp trong quản lý nhập cảnh, xuất cảnh của NNN; trực xuất, trao trả NNN vi phạm pháp luật Việt Nam theo quy định.

c) Thường xuyên trao đổi cho Công an tỉnh thông tin, tình hình, số liệu về NNN nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động tại khu vực biên giới để phục vụ công tác thống kê nhà nước về xuất nhập cảnh và phối hợp xử lý những vấn đề phức tạp, phát sinh.

3. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài những quy định của pháp luật về cư trú, hoạt động của NNN trên địa bàn; thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động đối với lao động là NNN làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Tăng cường kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài; phối hợp với Thanh tra tỉnh và các đơn vị có liên quan xử lý nghiêm các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiếp nhận, sử dụng lao động nước ngoài trái pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực

quản lý lao động nước ngoài theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tháo gỡ những vướng mắc trong việc cấp giấy phép lao động đối với các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài.

d) Tổng hợp danh sách các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài; tình hình người lao động nước ngoài được cấp, cấp lại, gia hạn, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, các trường hợp không phải làm thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động, thu hồi giấy phép lao động đối với người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (*mốc số liệu ngày 15 tháng trước đến ngày 14 tháng tiếp theo*); định kỳ hàng tháng (*từ ngày 16 đến ngày 20*) thông báo với Công an tỉnh (qua phòng Quản lý xuất nhập cảnh).

e) Trao đổi tình hình, lấy ý kiến việc chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, hồ sơ người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức để phục vụ yêu cầu công tác đột xuất hoặc theo đề nghị của các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã.

4. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; giải quyết vấn đề lãnh sự đối với những vụ việc xảy ra liên quan NNN trên địa bàn tỉnh

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối trong việc hướng dẫn, tổ chức đón tiếp và quản lý hoạt động đối với các đoàn khách quốc tế, các đối tác, tình nguyện viên, cá nhân, tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, phóng viên, báo chí, truyền thông, giảng viên, chuyên gia là NNN đến thăm và làm việc tại tỉnh Thanh Hóa và lưu học sinh nước ngoài đang học tập tại các trường trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh thông tin, giải quyết những vấn đề phức tạp, phát sinh trong xử lý NNN vi phạm pháp luật, các trường hợp nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo yêu cầu chính trị, đối ngoại...

5. Sở Tư pháp

a) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xuất nhập cảnh, pháp luật về quản lý và sử dụng lao động nước ngoài và các văn bản liên quan cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường tập huấn công tác xử phạt vi phạm hành chính theo kế hoạch của UBND tỉnh, nhất là các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với NNN.

b) Thực hiện việc giải quyết hoặc hướng dẫn UBND cấp xã giải quyết, các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, nuôi con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài

theo quy định của pháp luật.

c) Thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhà nước với NNN thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường thường xuyên rà soát, yêu cầu các cơ sở giáo dục và đào tạo có NNN là giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để NNN không được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp phép theo quy định tham gia “giảng dạy chui”, vi phạm các quy định về cư trú hoặc có hoạt động vi phạm pháp luật khác mà cơ sở giáo dục và đào tạo không nắm được.

b) Kịp thời trao đổi với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường về các vi phạm của NNN thuộc lĩnh vực phụ trách để xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của NNN tại các cơ sở giáo dục, các chương trình liên kết đào tạo với NNN trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các cơ sở giáo dục có NNN học tập, giảng dạy, làm việc thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định; kịp thời phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong trường hợp phát sinh vụ việc liên quan đến NNN.

d) Tăng cường công tác trao đổi, cung cấp thông tin thường xuyên giữa Công an tỉnh với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý NNN hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; bảo đảm thông tin kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác theo dõi, quản lý và xử lý các tình huống phát sinh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp lữ hành, khách du lịch nước ngoài vào địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh để kiểm tra, xử lý và tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế các doanh nghiệp cho NNN sử dụng tư cách pháp nhân để kinh doanh du lịch, sử dụng NNN làm hướng dẫn viên hoặc không có giấy phép lao động, bảo lãnh cho khách nước ngoài nhập cảnh du lịch nhưng bỏ rơi, không quản lý khách NNN...

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường định kỳ, đột xuất tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành hoạt động khai thác, quản lý khách du lịch nước ngoài, sử dụng lao động nước ngoài trên lĩnh

vực du lịch.

d) Phối hợp với Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú liên quan NNN; pháp luật về xử lý vi phạm hành chính liên quan NNN.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Rà soát, kiểm tra, quản lý các tổ chức, cá nhân liên quan đến NNN có đăng ký, sử dụng nhiều đường truyền Internet tốc độ cao, lưu lượng lớn để kịp thời phát hiện, xử lý hoạt động vi phạm pháp luật theo quy định.

9. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định thực hiện thủ tục đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật; tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với NNN góp vốn, đầu tư vào các doanh nghiệp, chú ý công tác hậu kiểm, đề phòng NNN lợi dụng việc góp vốn nhằm hợp thức hóa các thủ tục để được cấp các giấy tờ cư trú tại Việt Nam; quản lý, ngăn chặn các hình thức đầu tư “núp bóng” vào các lĩnh vực nhạy cảm, quan trọng về quốc phòng an ninh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường có liên quan tham gia thẩm định hồ sơ và các điều kiện đối với các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật.

c) Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, hướng dẫn Công an tỉnh quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn phí xuất nhập cảnh được trích lại để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác quản lý xuất nhập cảnh, đời sống của cán bộ, chiến sỹ.

10. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh xử lý các dự án vi phạm tại các khu vực nhạy cảm về quốc phòng, an ninh do NNN “núp bóng” cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam để hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Phối hợp với UBND các xã, phường rà soát, xử lý các dự án có yếu tố nước ngoài vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đất đai.

11. Sở Y tế

Kiểm tra, rà soát việc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sử dụng NNN khám chữa bệnh; kịp thời xử lý các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do NNN “núp bóng”, NNN hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, hành nghề dược nhưng không có chứng chỉ và giấy phép hoạt động khám chữa bệnh.

12. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường

tuyên truyền quy định pháp luật đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động dịch vụ cho thuê phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho NNN thuê phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; bảo đảm NNN thuê có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực và hiệu lực phù hợp với loại xe thuê; phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở cho thuê phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với NNN không đủ điều kiện điều khiển phương tiện, vi phạm pháp luật.

b) Thực hiện công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, hành nghề kiến trúc đối với NNN đã có chứng chỉ hành nghề; kiểm tra điều kiện, năng lực hoạt động xây dựng để cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng trên địa bàn theo quy định.

13. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 7

a) Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ và nâng cao trách nhiệm của các cơ sở kinh doanh (nhất là đơn vị có lắp máy POS) trong việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ có liên quan đến NNN theo quy định. Trường hợp phát hiện giao dịch nghi vấn, đề nghị phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, quản lý rủi ro tín dụng đối với các khoản vay có tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, dự án đầu tư của doanh nghiệp FDI; thực hiện giám sát chặt chẽ tiến độ triển khai dự án, bảo đảm việc giải ngân gắn với tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định. Qua đó, hạn chế tình trạng doanh nghiệp FDI sau khi đầu tư một phần dự án sử dụng quyền sử dụng đất, dự án đầu tư để thế chấp vay vốn nhưng không tiếp tục triển khai dự án theo cam kết.

14. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là NNN và người lao động nước ngoài trong khu kinh tế, khu công nghiệp về những quy định của pháp luật liên quan đến lưu trú, tạm trú, sử dụng lao động là NNN làm việc tại Việt Nam.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nội vụ kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động NNN của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là NNN thuộc khu kinh tế, khu công nghiệp để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp trao đổi thông tin với Công an tỉnh về cấp giấy phép lao động cho NNN làm việc và kết quả xử lý vi phạm có yếu tố nước ngoài thuộc lĩnh vực phụ trách để phối hợp quản lý và đề xuất với UBND tỉnh xem xét, giải quyết các vướng mắc trong công tác quản lý NNN tại khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong quản lý NNN cư trú, hoạt động tại địa phương.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc lực lượng chức năng làm tốt công tác quản lý cư trú NNN, đặc biệt là công tác khai báo tạm trú cho NNN trên địa bàn. Lưu ý những địa điểm tập trung đông NNN, cơ sở lưu trú cho NNN thuê... Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn để các cơ sở cho NNN lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú thông qua Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

c) Chủ động kiểm tra lao động NNN làm việc tại địa phương để kịp thời xử lý lao động nước ngoài và tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài vi phạm quy định về lao động. Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với lực lượng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh.

d) Thường xuyên kiểm tra để phát hiện, xử lý các trường hợp thành lập công ty, doanh nghiệp nhưng thực tế không hoạt động, chỉ hợp thức hóa để làm thủ tục bảo lãnh cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, gia hạn cho NNN; đồng thời trao đổi với lực lượng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh để xử lý theo quy định.

16. Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 23/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao. Định kỳ hằng năm, báo cáo Công an tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 01/11 để tập hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh KV7;
- Lưu: VT, THĐT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng